

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ
Số: 216 /2019/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hạ Hòa, ngày 07 tháng 10 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 311/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Văn T, sinh năm 1993

Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1997

Các đương sự có địa chỉ: Khu 2 xã Y, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vũ Văn T và chị Nguyễn Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Vũ Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Minh T, sinh ngày 20/11/2015 kể từ tháng 10/2019 cho đến khi cháu T thành niên. Chị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo từng tháng, mỗi tháng số tiền là 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) kể từ tháng 10/2019 cho đến khi cháu T thành niên.

Chị H, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật. Anh T và các thành viên trong gia đình không được ngăn cản việc chị H thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung, về công nợ chung, về tài sản cho vay và công sức đóng góp: Anh T, chị H không yêu cầu giải quyết, Tòa án không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Anh Vũ Văn T nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn

đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0001997 ngày 09/9/2019 của Chi cục THADS huyện Hạ Hòa. (Xác nhận anh T đã nộp đủ 02 loại án phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trình hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Hạ Hòa;
- UBND xã Y;
- CCTHSDS huyện Hạ Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Lạc